

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở 6 tháng đầu năm 2024

Thực hiện Công văn số 1068/SNV-XDCQ&CTTN ngày 28/05/2024 của Sở Nội vụ về việc báo cáo kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở. UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Tuy Phước là huyện đồng bằng lớn ở phía Nam tỉnh Bình Định, có diện tích 219,872 km<sup>2</sup> với dân số 181.752 người. Về địa hình, phía Bắc và phía Tây Bắc Tuy Phước giáp huyện Phù Cát, thị xã An Nhơn, phía Đông giáp đầm Thị Nại, phía Nam giáp TP Quy Nhơn, phía Tây giáp huyện Vân Canh. Hiện nay có 11 xã, 02 thị trấn, với 90 thôn và 11 khu phố. Nằm bên đầm Thị Nại, có sông Kôn, sông Hà Thanh chảy qua, có quốc lộ 1A, QL19, QL19C, QL 19 mới, đường sắt Bắc - Nam chạy ngang qua, có 4 xã ven đầm. Kinh tế chủ yếu của huyện hiện nay tập trung phát triển nông nghiệp, phát triển toàn diện cả trồng trọt, chăn nuôi, đánh bắt và nuôi trồng thủy hải sản, gắn với từng bước đẩy mạnh phát triển các cụm công nghiệp, đẩy mạnh phát triển tiêu thụ công nghiệp và thương mại dịch vụ theo hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ.

Thời gian qua, kinh tế của huyện luôn tăng trưởng và phát triển khá, các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an ninh - quốc phòng được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Công tác xây dựng hệ thống chính trị, hoạt động chính quyền được tập trung chỉ đạo và từng bước đạt được kết quả tích cực, nổi bật là công tác cải cách hành chính (CCHC), trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự nghiệp đổi mới của Đảng, công tác quản lý điều hành của Nhà nước. Bên cạnh thuận lợi, tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động tiêu cực do đứt gãy chuỗi cung ứng, khủng hoảng năng lượng, lạm phát, thiên tai, dịch bệnh; trật tự an toàn xã hội có lúc, có nơi diễn biến phức tạp... đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất, kinh doanh, đời sống người dân, gây khó khăn nhất định trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng. Những vấn đề trên đã tác động không nhỏ đến kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở.

#### II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

##### 1. Công tác tuyên truyền chỉ đạo, triển khai thực hiện của cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp

UBND huyện giao trách nhiệm cho Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và thực hiện đầy đủ, cụ thể các nội dung quy định trong Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022 của Quốc hội

và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Thông qua việc thực hiện quy chế dân chủ, các đơn vị đã bám sát quy định của pháp luật để cụ thể hoá xây dựng các quy chế, quy định trong điều hành, quản lý hoạt động tại đơn vị, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và trách nhiệm của cán bộ, công nhân, viên chức đảm bảo quyền công tác xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện.

Trên cơ sở Văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện đã lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở như: Công văn số 264/UBND-NV ngày 26/02/2024 về việc triển khai các quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2024.

## **2. Hoạt động của ban Chỉ đạo QCDC ở cơ sở**

Ban Chỉ đạo (BCĐ) thực hiện QCDC của huyện, của cơ quan, đơn vị, địa phương đã kịp thời thực hiện tốt những nội dung có liên quan trong Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022 của Quốc hội và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Kịp thời xây dựng kế hoạch thực hiện QCDC cơ sở năm 2024, kiện toàn, bổ sung và xây dựng Quy chế hoạt động có phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên của BCĐ.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời triển khai, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chú trọng tuyên truyền về quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận trong tình hình mới hiện nay.

## **3. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện.**

Thông qua Kế hoạch thực hiện công tác dân chủ trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2024, UBND huyện đã giao cho Phòng Nội vụ tham gia việc kiểm tra, giám sát công tác dân vận, quy chế dân chủ theo Chương trình kiểm tra, giám sát của Huyện ủy; phối hợp với các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm giúp UBND huyện kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện công tác dân vận của các cơ quan chính quyền thuộc huyện. Hàng năm, UBND huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác Cải cách hành chính, kế hoạch kiểm tra công tác Nội vụ, trong đó việc kiểm tra tại các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn với các nội dung chủ yếu tập trung vào công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai công tác cải cách hành chính; công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; công tác cải cách thủ tục hành chính; công tác dân vận của chính quyền; việc thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ; công tác tổ chức bộ máy; việc đổi mới và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; đặc biệt là văn hóa ứng xử của CBCCVCLĐ trong giao tiếp...

### III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN DÂN CHỦ, LUẬT THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ.

#### 1. Thực hiện Quy chế dân chủ, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở của xã, phường, thị trấn

*a) Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung công khai để Nhân dân biết; Nhân dân bàn và quyết định; Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; Nhân dân kiểm tra, giám sát.*

Về nội dung, hình thức, thời điểm, trách nhiệm công khai để nhân dân biết: UBND các xã, thị trấn thực hiện theo quy định tại Điều 11, 12, 13, 14 của Luật dân chủ ở cơ sở. Bằng nhiều hình thức công khai, thông qua các kỳ họp HĐND, UBND, thông qua Đài truyền thanh; niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã, họp dân, các cuộc họp của MTTQ, Hội đoàn thể, tiếp xúc cử tri để thông báo trực tiếp cho Nhân dân; UBND các xã, thị trấn đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tương đối tốt việc công khai để Nhân dân biết Những nội dung công khai; cách thức, hình thức công khai; trách nhiệm của cơ quan liên quan trong việc công khai nội dung để dân biết.

Về thực hiện nội dung nhân dân bàn và quyết định trực tiếp gồm: Nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân gắn với cơ chế “*Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*”; phát huy chế độ dân chủ đại diện, nâng cao chất lượng và hiệu lực hoạt động của chính quyền, thực hiện chế độ dân chủ trực tiếp để nhân dân bàn bạc và quyết định những công việc liên quan thiết thực với quyền lợi của Nhân dân. Với chủ trương xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn khang trang sạch đẹp, xây dựng nông thôn mới nâng cao, các địa phương đã triển khai bằng nhiều hình thức: Họp dân, phát phiếu đến hộ gia đình. Sau khi được Nhân dân đồng tình ủng hộ xây dựng với sự quản lý chặt chẽ và phát huy cao quyền làm chủ của Nhân dân. tích cực đóng góp cùng với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước.

Về nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định: Việc lấy ý kiến nhân dân tham gia trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định được UBND các xã, thị trấn thực hiện theo trình tự các bước, trước khi lấy ý kiến nhân dân, chính quyền chuẩn bị dự thảo các nội dung như: Kế hoạch phát triển KT-XH hàng năm, 5 năm; dự thảo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết; chủ trương phương án đền bù hỗ trợ giải phóng mặt bằng, dự thảo quy hoạch, đề án chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới....

Về nội dung nhân dân tham gia giám sát: trong những năm qua Ban thanh tra nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại tố cáo, việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở. Ban giám sát đầu tư của cộng đồng đã giám sát, kiểm tra nhiều công trình xây dựng. Qua đó đã phát hiện những dấu hiệu, hành vi vi phạm, giám sát chất lượng công trình để kiến nghị người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; Nhân dân thực hiện quyền giám sát của mình bằng hình thức thông qua người đại diện là Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, hoặc trực tiếp giám sát thông qua Luật khiếu nại tố cáo và kiến nghị đề xuất đến cơ quan có thẩm quyền; các

cấp ủy đảng, chính quyền, các đoàn thể tạo mọi điều kiện cho việc giám sát của Nhân dân trong việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND cấp trên, ý kiến kiến nghị của cử tri và tình hình hoạt động của các đại biểu HĐND, việc thu, chi ngân sách, quyết toán các công trình xây dựng do nhân dân đóng góp, về quản lý và sử dụng đất đai, về thực hiện các chính sách xã hội...; giám sát về việc thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự ở các xã, thị trấn; công tác cải cách hành chính, việc cấp GCNQSD đất... UBND các cấp đã phối hợp với Ủy ban MTTQ cùng cấp tạo điều kiện thuận lợi cho Ban thanh tra nhân dân hoạt động. Từ việc cung cấp thông tin, cấp kinh phí và tạo cơ sở vật chất làm việc; mời tham dự các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, dự các kỳ họp HĐND, UBND...

*b) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính; chỉ số hài lòng của người dân; sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.*

Về công tác cải cách hành chính: UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm việc tiếp nhận 100% hồ sơ tại Bộ phận Một cửa và nhập thông tin hồ sơ lên phần mềm Dịch vụ công quốc gia, Dịch vụ công tỉnh Bình Định; đồng thời, chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền mục đích, tầm quan trọng và tạo điều kiện hướng dẫn người dân tạo tài khoản dịch vụ công trước khi thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa thông qua phần mềm nêu trên. Hiện nay, tại Bộ phận Một cửa huyện, xã đã cử 01 - 02 đoàn viên phụ trách tạo tài khoản Dịch vụ công miễn phí cho công dân, mọi người dân khi đến liên hệ nộp hồ sơ đều được tư vấn, hướng dẫn tận tình. Căn cứ kết quả xếp hạng Chỉ số CCHC của UBND các xã, thị trấn, UBND huyện đã ra quyết định phê duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của các xã, thị trấn, cụ thể: năm 2023 Có 9 đơn vị đạt chỉ số CCHC từ 85% trở lên và có 4 đơn vị đạt chỉ số CCHC từ 79% đến dưới 85%... Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã tổ chức triển khai thực hiện công tác CCHC một cách nghiêm túc; Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả từ huyện đến cơ sở được quan tâm củng cố, kiện toàn theo đúng quy định và hoạt động đi vào nề nếp; chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa ngày càng được nâng cao. Bên cạnh đó, ngay từ đầu năm UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị trực thuộc cũng đã xây dựng và tổ chức kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC, nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ CCHC tại địa phương, đơn vị mình. Tính đến thời điểm hiện tại, cấp xã đang thực hiện công khai tổng cộng: 148 thủ tục (*toàn trình: 57 thủ tục, một phần: 51 thủ tục, còn lại: 40*).

*c) Thực hiện trách nhiệm tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và xử lý những phản ánh, kiến nghị của Nhân dân.*

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện tốt việc tổ chức đối thoại trực tiếp với Nhân dân theo định kỳ, tổ chức tiếp công dân 1 lần/ tuần theo quy định và trực tiếp giải quyết những khiếu nại, tố cáo của công dân. Từng bước hạn chế tình trạng khiếu kiện vượt cấp, kéo dài. Kịp thời chỉ đạo việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung, quy ước của ấp, khu vực, tổ dân phố...

*d) Kết quả rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.*

UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát liên quan thực hiện dân chủ ở cơ sở, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp, hết hiệu lực thi hành hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với Luật và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về quy định chi tiết một số Điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đồng thời, đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị, địa phương như sau: các phòng, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện và UBND xã, thị trấn đã triển khai Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ tỉnh, huyện tại các cuộc họp của cơ quan, địa phương và đã rà soát, sửa đổi các văn bản không phù hợp.

*đ) Việc thực hiện hương ước, quy ước theo tinh thần Nghị định số 61/2023/NĐ-CP, ngày 16/8/2023 của Chính phủ gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.*

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 61/2023/NĐ-CP, ngày 16/8/2023 của Chính phủ gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đã tiến hành phê duyệt quy ước, hương ước 101 thôn, khu phố, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả vận động, tuyên truyền góp phần hỗ trợ tích cực cho việc quản lý nhà nước bằng pháp luật, 101 hương ước, quy ước của thôn, khu phố được niêm yết công khai tại trụ sở thôn, khu phố. Tình hình thực hiện hương ước, quy ước cơ bản được thực hiện nghiêm túc, có tính tự giác cao, các quy ước, hương ước được phổ biến công khai trong các cuộc họp, sinh hoạt thôn, khu phố. Nội dung của quy ước, hương ước bám sát với tình hình thực tế, tập trung xoay quanh các vấn đề đời sống khu dân cư như: an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, việc cưới, việc tang, kế hoạch hóa gia đình, xóa đói giảm nghèo và nét văn hóa đặc trưng của từng địa phương. Nhờ đó, đã góp phần phòng chống các tệ nạn xã hội, giúp đoàn kết trong cộng đồng dân cư giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn nảy sinh trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân gắn với cơ chế “Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”; phát huy chế độ dân chủ đại diện, nâng cao chất lượng và hiệu lực hoạt động của chính quyền, thực hiện chế độ dân chủ trực tiếp để nhân dân bàn bạc và quyết định những công việc liên quan thiết thực với quyền lợi của Nhân dân. Trên địa huyện có 03 xã Phước Nghĩa, Phước Quang, Phước Sơn được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2022; tiếp tục chỉ đạo các ngành và địa phương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các tiêu chí để xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao vào năm 2025 theo kế hoạch; đồng thời, chỉ đạo xã Phước Hưng hoàn thành các tiêu chí để đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2023 và triển khai đăng ký xã NTM kiểu mẫu năm 2024; xã Phước Quang tập trung xây dựng thôn thông minh và xã kiểu mẫu về chuyển đổi số năm 2023; xã Phước Thuận xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện xây dựng xã nông thôn mới nâng cao trong năm 2024 với các nguồn vốn khác nhau, trong đó đặc biệt có nguồn vốn huy động đóng góp tự nguyện của người dân và cộng đồng với số tiền: 59,07 tỷ đồng, chiếm 1,69%, trong đó: đóng góp bằng tiền 19,8 tỷ đồng và đóng góp bằng hiện vật bao gồm: Hiến đất, tường rào để xây dựng,

ngày công, cây cối... được quy ra bằng tiền là 39,2 tỷ đồng.. Đồng thời động viên, khuyến khích các thành viên trong gia đình phát triển sản xuất nâng cao đời sống văn hóa tinh thần. Hiện nay, Toàn huyện có 52.527/53.812 hộ đăng ký xây dựng GĐVH, đạt tỷ lệ 97,6% trên tổng số hộ gia đình, qua kiểm tra: có 49.099/52.527 hộ được công nhận GĐVH, đạt tỷ lệ 93,5% trên tổng số gia đình đăng ký. Tỷ lệ thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định: có 91/91 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa, đạt tỷ lệ 100%.

*d) Kết quả hoạt động của ban giám sát đầu tư cộng đồng*

Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng được Nhân dân bầu bằng hình thức biểu quyết, hoặc bỏ phiếu kín do Ủy ban MTTQ hiệp thương giới thiệu bầu và ra quyết định công nhận. Hiện nay 13/13 xã, thị trấn thành lập Ban Thanh tra nhân dân. Ban kiểm tra giám sát đầu tư cộng đồng (BGSĐTCD) đã được thực hiện tốt thông qua cuộc họp cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình theo từng địa bàn.

**2. Thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập**

*a) Đánh giá việc thực hiện dân chủ trong hoạt động tại cơ quan, đơn vị, trọng tâm là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nội dung công khai; trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bàn và quyết định, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát.*

Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước UBND huyện đã giao trách nhiệm cho thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức có quyền được biết, tham gia vào mọi công tác của cơ quan, được quyền giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị; kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của cơ quan, đơn vị; kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan, đơn vị; tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị; kết quả kiểm toán; tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị; các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật; kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị; các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức quy định tại các văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.

*b) Kết quả thực hiện dân chủ gắn với việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.*

Cơ cấu tổ chức bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở được củng cố, kiện toàn theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối và thực hiện chức năng quản lý đa ngành, đa chức năng, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nên cơ bản đã khắc phục được sự chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các phòng, ban, đơn vị. Đồng thời, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của mỗi vị trí, chức danh cán bộ, công chức trong nội bộ cơ quan chuyên môn được xác định rõ ràng, đã góp phần nâng cao được hiệu quả quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước và thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thực hiện Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/09/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP, các phòng, ban thuộc huyện được củng cố, kiện toàn, đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Căn cứ Thông tư hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương, UBND huyện đã kịp thời ban hành Quyết định thay thế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế đối với 11/12 phòng chuyên môn huyện (Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Thanh tra huyện, Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp, Phòng Y tế, Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tài nguyên - Môi trường, Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Văn hóa và Thông tin), đã giảm bớt những chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ trong thực thi công vụ của các phòng ban chuyên môn và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đồng thời, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện.

*c) Kết quả công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; thực hiện công khai, minh bạch; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.*

**Công tác cải cách hành chính:**

- Kết quả đổi mới hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp kết quả năm 2023: Có 9 đơn vị đạt chỉ số CCHC từ 85% trở lên và có 4 đơn vị đạt chỉ số CCHC từ 79% đến dưới 85%; có 09 đồng chí được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 04 đồng chí được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Thực hiện Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh, UBND huyện đã giao 07 chỉ tiêu liên quan đến Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện trong năm 2024 tại quyết định số 599/QĐ-UBND ngày 01/02/2024. Để triển khai thực hiện đạt các chỉ tiêu giao, ngày 22/2/2024, UBND huyện đã có văn bản chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tập trung thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, thanh

toán trực tuyến, số hóa thành phần hồ sơ, số hóa kết quả giải quyết, tái sử dụng kết quả số hóa... đảm bảo đạt 100% theo chỉ tiêu tỉnh giao. Ngoài ra, để thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành, từ đầu năm đến nay, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo khác liên quan đến các lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cải cách tổ chức bộ máy...

- Kết quả thực hiện cải cách hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính: Thực hiện Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định; UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan đăng ký thủ tục hành chính thực hiện rà soát, đánh giá, đơn giản hóa năm 2024. Qua rà soát, huyện đã tổng hợp và gửi Công văn số 37/UBND-VP ngày 12/01/2024 về việc đăng ký thủ tục hành chính thực hiện rà soát, đánh giá, đơn giản hóa năm 2024 đối với 04 thủ tục thuộc các lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng; Tư pháp - Hộ tịch và Bảo trợ xã hội gửi Sở Nội vụ, Sở Lao động - TB&XH, Sở Tư pháp thẩm định, xem xét trình UBND tỉnh quyết định theo đúng định định; việc công khai thủ tục hành chính thường xuyên được UBND quan tâm quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức tra cứu, tìm hiểu. Vì vậy, các thủ tục hành chính mới được UBND tỉnh công bố thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã từ đầu năm đến nay đều được rà soát, niêm yết công khai kịp thời tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, cấp xã và trên Cổng/Trang thông tin điện tử huyện/xã, thị trấn, cụ thể: Tính đến thời điểm báo cáo, huyện đang thực hiện công khai tổng cộng 464 thủ tục, trong đó: Cấp huyện: 310 thủ tục (toàn trình: 115; một phần: 160 thủ tục, còn lại: 35); cấp xã: 154 thủ tục (toàn trình: 55 thủ tục, một phần: 60 thủ tục, còn lại: 39); thủ tục liên thông các cấp: 98 thủ tục; việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện đã có nhiều đổi mới, cải tiến phương thức, lề lối làm việc; cơ bản khắc phục được sự chông chéo bất cập trong công tác giải quyết TTHC, hạn chế tình trạng gây phiền hà, sách nhiễu, tạo điều kiện để tổ chức, công dân không phải đi lại nhiều lần, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC. Kết quả giải quyết hồ sơ từ 01/01/2024 đến 30/4/2024: Tổng số hồ sơ nhận là 15.451 hồ sơ, đã giải quyết 14.416 hồ sơ; trong đó, giải quyết sớm và đúng hạn là 14.402 hồ sơ, trễ hạn là 14 hồ sơ; số hồ sơ đang giải quyết trong hạn là 1.035 hồ sơ; tỷ lệ hồ sơ được giải quyết đúng và sớm hạn đạt 99,9%.

Công tác tiếp công dân: Trong 06 tháng đầu năm 2024, công tác tiếp công dân trên địa bàn huyện thực hiện đúng theo quy định của Luật Tiếp công dân và các văn bản thi hành. Tổng số tiếp là 19 cuộc/43 lượt/39 vụ tiếp lần đầu, gồm: Tiếp công dân định kỳ vào ngày 09 và 24 hàng tháng, đã tiếp 11 cuộc/09 lượt/05 vụ, giảm 01 lượt so cùng kỳ (10%), (trong đó, Chủ tịch UBND huyện tiếp 08 cuộc/07 lượt /03 vụ, Phó Chủ tịch tiếp 03 cuộc/02 lượt /02 vụ). Vụ việc đã được giải thích, hướng dẫn và chuyển đến các cơ quan, đơn vị giải quyết theo thẩm quyền 05 vụ (cơ quan hoạt động tư pháp 01 vụ; phòng, ban huyện 01 vụ khiếu nại, các UBND xã, thị trấn 03 vụ). Ban Tiếp công dân huyện tiếp công dân thường xuyên có 24 lượt/24 vụ. Hướng dẫn, chuyển cơ quan hoạt động tư pháp (Công an huyện) 01 vụ; chuyển đến các ngành của huyện 08 vụ (có 03 khiếu nại); các UBND xã, thị trấn 09 vụ (có 02 khiếu



nại) và Liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng 06 vụ (trong đó: Tổ giải quyết khiếu nại, tố cáo 04 vụ (có 02 khiếu nại), Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện 02 vụ). Tiếp công dân đột xuất: không. Qua tiếp công dân đã tiếp nhận 29 vụ, những nội dung công dân đến khiếu nại, yêu cầu, kiến nghị, phản ánh chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, các vấn đề dân sinh... Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo: Tổng số đơn UBND huyện tiếp nhận: 12 đơn, so cùng kỳ giảm 10 đơn (giảm 45,45%). Trong đó: Khiếu nại 11 đơn, so cùng kỳ giảm 06 đơn (giảm 35,30%); tố cáo 01 đơn, so cùng kỳ giảm 04 (giảm 80%). Thuộc thẩm quyền UBND huyện giải quyết 06 đơn (khiếu nại 05 đơn, tố cáo 01 đơn) đã giải quyết xong 03 đơn/ 06 đơn (đạt 50%). Còn 06 đơn (khiếu nại 06 đơn, tố cáo 00 đơn) thuộc Chủ tịch UBND xã, thị trấn.

- Khiếu nại: 11 đơn/11 vụ: Các khiếu nại Quyết định hành chính về những vấn đề liên quan đất đai 04 vụ (36,36%), khiếu nại liên quan chế độ chính sách xã hội 02 vụ (18,18%); các khiếu nại về nội dung khác 05 vụ (45,46%). *Thẩm quyền giải quyết*: UBND huyện giải quyết 05 vụ. Chuyển đến Chủ tịch UBND các xã, thị trấn 06 vụ. Kết quả giải quyết: Thẩm quyền của UBND huyện đang giải quyết 05 vụ, đã giải quyết xong 02 đơn, còn 03 đơn đang giải quyết. Thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND Phước An, Phước Hiệp, Phước Thuận, Phước Thắng và thị trấn Diêu Trì: 06 vụ đã giải quyết xong 03 vụ, còn 03 vụ đang giải quyết. Trong 05 đơn/05 vụ đã giải quyết, công dân khiếu nại sai 05 vụ.

- Tố cáo: 01 đơn/ 01 vụ: Thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện 01 đơn: Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tham mưu đơn của tập thể phụ huynh học sinh trường Tiểu học số 1 thị trấn Diêu Trì liên quan đến công tác quản lý, điều hành, Phòng đã có Báo cáo số 16/BC-PGDĐT ngày 16/01/2024 xác định đơn mạo danh, không có địa chỉ liên lạc nên không thụ lý.

- Đối với đơn đề nghị, yêu cầu: Ban Tiếp công dân huyện đã xử lý và tham mưu hướng dẫn, chuyển 65 đơn/65 vụ đề nghị, yêu cầu, kiến nghị đến: Cơ quan hoạt động tư pháp 04 đơn; giao các phòng, ban của huyện tham mưu thụ lý 16 đơn; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn giải quyết theo thẩm quyền 30 đơn và 15 đơn (*không thuộc thẩm quyền 14 đơn; đã được các cấp có thẩm quyền giải quyết trả lời 01 đơn*) nên Ban Tiếp công dân huyện lưu, không giải quyết theo quy định tại Thông tư số 05/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ. Kết quả đã giải quyết xong 35 vụ/50 vụ (giải quyết xong 35 đơn, còn 15 đơn đang giải quyết), cụ thể: Cơ quan hoạt động tư pháp 04 đơn (*giải quyết xong 03 đơn, còn 01 đơn đang giải quyết*); giao các phòng, ban của huyện tham mưu thụ lý 16 đơn (*giải quyết xong 10 đơn, còn 06 đơn đang giải quyết*); Chủ tịch UBND các xã, thị trấn giải quyết theo thẩm quyền 30 đơn (*đã giải quyết xong 22 đơn; còn 08 đơn đang giải quyết*).

Chủ tịch UBND huyện trực tiếp tổ chức đối thoại: 32 cuộc/68 vụ việc/68 lượt công dân (*trong đó: cấp huyện 8 cuộc/39 vụ việc/43 lượt công dân; cấp xã 24 cuộc/58 vụ việc/58 lượt công dân*).

*d) Kết quả tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.*

UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức ngay từ đầu năm. Đến nay việc phối hợp tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, tỷ lệ các đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức là 100%; thông qua hội nghị, cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị rà soát các văn bản có liên quan thực hiện dân chủ ở cơ sở, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp, hết hiệu lực thi hành hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022 của Quốc hội và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đồng thời, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị. Phát huy quyền làm chủ trong việc tham gia thảo luận, bàn các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, tiếp tục thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế “Một cửa”, công khai tài chính của cơ quan, đơn vị thông qua quy chế chi tiêu nội bộ rõ ràng, minh bạch. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị gắn với việc triển khai “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, 100% cán bộ công chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đều đăng ký thực hiện. Qua đó, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đã được nâng cao, có ý thức trách nhiệm với công việc được giao, thực hiện tốt chế độ tự phê bình và phê bình, tạo được sự thống nhất đoàn kết trong cơ quan, đơn vị, xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch vững mạnh.

### **3. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc**

UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động, chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp với tổ chức Công đoàn hướng dẫn để thực hiện. Các doanh nghiệp Nhà nước và Công ty cổ phần, công ty TNHH (gọi chung là Doanh nghiệp), đã tiến hành rà soát sửa đổi bổ sung và ban hành một số quy chế, quy định để cụ thể hoá việc thực hiện QCDC theo Luật Dân chủ và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

Hiện nay, trên địa bàn huyện có 286 doanh nghiệp, 2823 lao động. Hầu hết các doanh nghiệp có tổ chức Đảng, công đoàn đã tổ chức thực hiện đảm bảo các nội dung trong Nghị định, thực hiện công khai chế độ chính sách tiền lương, tiền thưởng, thực hiện thỏa ước lao động tập thể, công khai về phương hướng nhiệm vụ chung về đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, công khai về các chế độ chính sách của Nhà nước đến với người lao động, bảo đảm BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động. Hàng năm, Ban Giám đốc các công ty, doanh nghiệp phối hợp với chi bộ, đảng bộ, công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động, ký thỏa ước lao động tập thể, ký kết hợp đồng lao động, các quy chế, quy định và các chỉ tiêu kế

hoạch của doanh nghiệp, tổ chức thực hiện các nội dung người lao động quyết định, kiểm tra giám sát được phát huy và thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định của Nhà nước. Trong quá trình thực hiện QCDC có tổ chức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo công ty, doanh nghiệp với công nhân, viên chức, người lao động; tổ chức lấy phiếu thăm dò tín nhiệm đối với cán bộ lãnh đạo doanh nghiệp, công ty,... Các ý kiến đóng góp của người lao động được các công ty, doanh nghiệp tiếp thu và giải quyết kịp thời, vai trò và vị thế của người lao động từng bước được nâng lên. Qua đó, Ban giám đốc cũng lồng ghép triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến người lao động.

Qua thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, quyền và trách nhiệm của người sử dụng lao động, vai trò tổ chức Công đoàn và người lao động trong các doanh nghiệp, nhìn chung từng bước được bảo đảm và phát huy tốt, từ đó đã làm chuyển biến, nhận thức, đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng, Ban giám đốc Công ty, tạo thuận lợi cho hoạt động Công đoàn và các đoàn thể quần chúng, phát huy quyền dân chủ của người lao động, tạo được sự ổn định, phát triển doanh nghiệp.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Kết quả đạt được**

Việc triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở trên địa bàn huyện tiếp tục được duy trì và đạt được nhiều kết quả tích cực. Đa số các cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương đã quan tâm hơn trong lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện QCDC ở cơ sở; kết quả thực hiện QCDC ở từng loại hình có nhiều tiến bộ, đã phát huy quyền làm chủ của người lao động và Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến, giám sát các hoạt động của chính quyền địa phương, lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Gắn thực hiện QCDC ở cơ sở với thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhất là đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tăng cường giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của cử tri và các vụ khiếu nại tố cáo trên địa bàn huyện, đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; đã tạo không khí dân chủ, đồng thuận trong Nhân dân; góp phần xây dựng hệ thống chính trị của huyện ngày càng trong sạch, vững mạnh, khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường, góp phần quan trọng hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội; quốc phòng - an ninh được giữ vững, đời sống Nhân dân ngày càng được nâng cao. Qua đó, góp phần tăng cường và củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Nhân dân với Đảng chính quyền trong tình hình mới.

### **2. Hạn chế và nguyên nhân**

- Hạn chế: Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở có nơi nội dung và hình thức hoạt động còn chung chung, chưa đa dạng.

- Nguyên nhân: Một số cấp ủy, chính quyền chưa thật sự quan tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

## V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM

1. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở, Luật dân chủ ở cơ sở, xác định mục tiêu thực hiện quy chế dân chủ là góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị.

2. Tiếp tục triển khai, thực hiện Luật dân chủ ở cơ sở; phổ biến, tuyên truyền về nội dung các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

3. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ vào nề nếp, gắn thực hiện Quy chế dân chủ với tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), các chỉ thị, nghị quyết của Đảng.

4. Gắn việc thực hiện Quy chế làm việc, Quy chế công khai tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản công và các quy chế khác có liên quan đến hoạt động của cơ quan, tiếp tục thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng.

5. Thực hiện hiệu quả việc giám sát, kiểm tra đối với việc thực hiện quy chế dân chủ của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phát hiện, uốn nắn kịp thời những hạn chế để thực hiện quy chế dân chủ hiệu quả; gắn thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở với công tác dân vận chính quyền.

6. Duy trì công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo quy định. Tiếp tục đôn đốc UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các phòng, ban, ngành thuộc huyện tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, công dân, báo cáo kết quả theo đúng thời gian quy định.

## VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND tỉnh mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, nghiệp vụ, quy trình thực hành dân chủ ở cơ sở, thực hiện Luật dân chủ ở cơ sở cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là ở cơ sở, các cơ quan hành chính.

### *Nơi nhận:*

- Sở Nội vụ;
- CT và PCT. UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hùng Tân**